

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIẢI PHÁP Y TẾ VÀ GIÁO DỤC TÂM AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIẢI PHÁP Y TẾ VÀ GIÁO DỤC TÂM AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAM AN EDUCATION AND MEDICAL SOLUTION TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107819169

3. Ngày thành lập: 24/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 20D, ngách 8 ngõ 236, phố Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
2.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
3.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Hoạt động tư vấn giáo dục	8560
4.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
6.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610

7.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính Chi tiết: - Sản xuất máy vi tính để bàn; - Sản xuất máy vi tính xách tay; - Sản xuất máy chủ; - Sản xuất máy tính cầm tay (PDA); - Sản xuất ổ đĩa từ, đĩa flash và các thiết bị lưu khác; - Sản xuất ổ đĩa quang học (ví dụ CD-RW, CD-ROM, DVD-ROM, DVD-RW); - Sản xuất máy in; - Sản xuất màn hình; - Sản xuất bàn phím; - Sản xuất các loại chuột, que điều khiển và các thiết bị kiểm tra; - Sản xuất các giao diện máy tính; - Sản xuất máy đọc thẻ thông minh; - Sản xuất máy quét, bao gồm máy quét mã thanh; - Sản xuất máy chiếu. - Sản xuất thiết bị văn phòng đa chức năng như máy liên hợp fax-copy-quét.	2620
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng	4759
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật).	8299
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
14.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Máy vi tính; - Thiết bị ngoại vi máy vi tính; - Bộ điều khiển trò chơi video; - Phần mềm được thiết kế để sử dụng cho mọi khách hàng (không phải loại được thiết kế theo yêu cầu riêng của khách hàng), kể cả trò chơi video; - Thiết bị viễn thông.	4741
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện	4659
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4649
18.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
19.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thiết bị đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng	4789
20.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
21.	Xuất bản phần mềm	5820
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
23.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
24.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tổ chức đào tạo các khóa dạy kỹ năng sống, kỹ năng mềm, dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại, tin học	8559
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất ngành y tế Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4669

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC ANH	102 E8, TT Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	294.000	2.940.000.000	30,000	001082001488	
			Tổng số	294.000	2.940.000.000	30,000		

2	NGUYỄN VĂN THANH	Thôn Đùng, Xã Đồng Môn, Huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	49.000	490.000.000	5,000	113728694	
			Tổng số	49.000	490.000.000	5,000		
3	LÊ ĐỨC LONG	Số nhà 20D ngách 8, ngõ 236 , tổ 6, cụm 2, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	147.000	1.470.000.000	15,000	013134616	
			Tổng số	147.000	1.470.000.000	15,000		
4	NGUYỄN VŨ HÀ	Khu 8, Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	294.000	2.940.000.000	30,000	022083001018	
			Tổng số	294.000	2.940.000.000	30,000		
5	PHẠM HOÀNG KIÊN	Số 4, ngõ 3 Trường Chinh, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	147.000	1.470.000.000	15,000	012036276	
			Tổng số	147.000	1.470.000.000	15,000		
6	ĐẶNG NGỌC MẠNH	Số 12, tổ 4, Phường Cự Khối, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	49.000	490.000.000	5,000	013653892	
			Tổng số	49.000	490.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	--	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ĐỨC LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/12/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013134616

Ngày cấp: 16/01/2009

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 20D ngách 8, ngõ 236, tổ 6, cụm 2, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 20D ngách 8, ngõ 236, tổ 6, cụm 2, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội